

# TỔNG QUAN KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM NĂM 2017

NGUYỄN SINH CÚC\*

*Năm 2017 đã đi qua, để lại dấu ấn một bức tranh toàn cảnh về kinh tế - xã hội của nước ta với nhiều điểm sáng. Đó là điều rất đáng tự hào, dù vẫn còn những khó khăn và bất cập. Những thành tựu đạt được đang tạo niềm tin mãnh liệt để chúng ta bước sang năm 2018 với triển vọng sẽ đạt và vượt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.*

## Những thành tựu nổi bật

### 1- Về kinh tế

Đánh giá chung về thành tựu của năm 2017 là toàn bộ các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Quốc hội giao đã hoàn thành và vượt mức, hơn hẳn 6 năm trước đó. Nét nổi bật là, quy mô nền kinh tế quốc gia đã đạt con số 5 triệu tỷ đồng, Việt Nam vươn lên nhóm 50 nền kinh tế của thế giới. Năm 2017 cũng ghi nhận nhiều kỷ lục, như tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), kim ngạch xuất khẩu, số doanh nghiệp thành lập, số lượng khách du lịch, cơ cấu lại nợ công... Về an sinh xã hội, các mục tiêu, như xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo, y tế, giáo dục... có nhiều khởi sắc.

### Tăng trưởng chung

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2017 tăng 6,81%, theo xu hướng tích cực, quý sau cao hơn quý trước: quý I tăng 5,15%; quý II tăng 6,28%; quý III tăng 7,46%; quý IV tăng 7,65%. Trong mức tăng 6,81%, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đã có sự phục hồi đáng kể với mức tăng 2,9% (cao hơn mức tăng 1,36% của năm 2016), đóng góp 0,44 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8%, đóng góp 2,77 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng

7,44%, đóng góp 2,87 điểm phần trăm. Mức tăng trưởng của năm vượt mục tiêu đề ra 6,7% và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011 - 2016, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành và các địa phương cùng nỗ lực thực hiện.

Quy mô nền kinh tế năm 2017 theo giá hiện hành đạt 5.007,9 nghìn tỷ đồng; GDP bình quân đầu người đạt 53,5 triệu đồng, tương đương 2.385 USD, tăng 170 USD so với năm 2016. Cơ cấu nền kinh tế có những chuyển biến tích cực: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 15,34%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 33,34%; khu vực dịch vụ chiếm 41,32%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 10%.

Do kinh tế tăng trưởng cao nên thu, chi ngân sách nhà nước chuyển biến tích cực, tài chính lành mạnh, ngân hàng phát triển và tăng trưởng khá. Năm 2017, thu ngân sách vượt dự toán 5%. Thu ngân sách trung ương cơ bản đã bảo đảm cân đối, thu ngân sách địa phương vượt thu 12,9%. Đây là một kết quả tích cực, rất đáng ghi nhận trong việc thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017.

\* PGS. TS, Tổng cục Thống kê

Tổng chi ngân sách nhà nước từ đầu năm đến thời điểm ngày 15-12-2017 đạt 1.219,5 nghìn tỷ đồng, bằng 87,7% dự toán năm, trong đó chi thường xuyên đạt 862,6 nghìn tỷ đồng, bằng 96,2%; chi trả nợ lãi: 91 nghìn tỷ đồng, bằng 92%; riêng chi đầu tư phát triển: 259,5 nghìn tỷ đồng, bằng 72,6% dự toán năm (trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt 254,5 nghìn tỷ đồng, bằng 72,3%). Chi trả nợ gốc từ đầu năm đến thời điểm 15-12-2017 ước tính đạt 147,6 nghìn tỷ đồng, bằng 90,1% dự toán năm. Bộ chi ngân sách nhà nước cả năm 2017 giảm 4.000 tỷ đồng so với dự toán, là dấu hiệu tích cực.

Quy mô thị trường vốn ước đạt 103,42% GDP. Thị trường chứng khoán có bước phát triển vượt bậc, đóng vai trò quan trọng trong cung ứng nguồn vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế, thúc đẩy nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp. Quy mô thị trường vốn đến cuối năm 2017 ước đạt 103,42% GDP, so với mức 80% GDP của năm 2016, là mức cao nhất từ khi mở cửa thị trường đến nay.

*Hoạt động ngân hàng, bảo hiểm phát triển lành mạnh*

Tổng phương tiện thanh toán của hệ thống ngân hàng tăng 14,19% so với năm 2016 (cùng kỳ năm trước tăng 16,47%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 14,5% (cùng kỳ năm 2016 tăng 16,88%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 16,96%. Lãi suất huy động ổn định, lãi suất cho các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh vay thông thường ở mức 6,8% - 9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3% - 11%/năm đối với trung và dài hạn. Nhìn chung, cơ cấu tín dụng tiếp tục theo hướng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh được ưu tiên, các dự án lớn trọng tâm, trọng điểm theo chủ trương của Chính phủ nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho tăng trưởng kinh tế.

Thị trường bảo hiểm tăng trưởng tích cực. Doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường đạt 105,6 nghìn tỷ đồng, tăng 21,2% so với năm trước. Các

*Kinh tế Việt Nam năm 2017 đã viết nên kỳ tích cho một năm đột phá ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,81%, vượt kế hoạch đề ra 6,7%, thu hút vốn FDI đột phá, đạt 36 tỷ USD, FDI thực hiện đạt gần 18 tỷ USD; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu lập mốc 400 tỷ USD; thu hút khách du lịch nước ngoài với 13 triệu lượt khách; dự trữ ngoại hối lập kỷ lục từ trước tới nay, khoảng 52 tỷ USD... Tất cả các điểm sáng đó đã vẽ nên một bức tranh kinh tế Việt Nam 2017 với nhiều kỳ lục và thành tựu.*

doanh nghiệp bảo hiểm đầu tư trở lại nền kinh tế khoảng 247,8 nghìn tỷ đồng, tăng 26,74%. Tổng số tiền các doanh nghiệp bảo hiểm chi trả quyền lợi bảo hiểm năm 2017 đạt 29,4 nghìn tỷ đồng, tăng 14,9% so với năm 2016.

*Các ngành sản xuất và dịch vụ hồi phục nhanh và tăng trưởng khá*

Trong nông, lâm nghiệp và thủy sản, ngành thủy sản có mức tăng cao nhất với 5,54%, đóng góp 0,17 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Ngành nông nghiệp tăng 2,07% (năm 2016 tăng 0,72%), đóng góp 0,24 điểm phần trăm, cho thấy dấu hiệu phục hồi của ngành nông nghiệp sau những ảnh hưởng nặng nề của thiên tai năm 2016, xu hướng chuyển đổi cơ cấu sản phẩm trong nội bộ ngành theo hướng đầu tư vào những sản phẩm có giá trị kinh tế cao mang lại hiệu quả, như nuôi trồng thủy sản, cá ba sa, tôm, rau quả chất lượng cao... đủ tiêu chuẩn xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Mỹ, Ô-xtrây-li-a, Liên minh châu Âu (EU)...

Ngành công nghiệp tăng 7,85%, cao hơn mức tăng 7,06% của năm 2016, đóng góp 2,23 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Điểm sáng của khu vực này là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng 14,4% (là mức tăng cao nhất trong 7 năm gần đây), đóng góp

đáng kể vào mức tăng trưởng chung với 2,33 điểm phần trăm.

Trong khu vực dịch vụ, bán buôn và bán lẻ đạt mức tăng 8,36% so với năm trước, là ngành có đóng góp cao nhất vào mức tăng trưởng chung (0,79 điểm phần trăm); dịch vụ lưu trú và ăn uống có mức tăng trưởng khá cao 8,98% so với mức tăng 6,7% của năm 2016, đóng góp 0,33 điểm phần trăm.

*Du lịch tăng trưởng cao*

Trong năm 2017, Việt Nam đón 12,9 triệu lượt khách quốc tế, tăng gần 30% so với năm 2016 và phục vụ hơn 73 triệu lượt khách nội địa. Lần đầu tiên, Việt Nam lọt vào danh sách các quốc gia có tốc độ tăng trưởng du lịch nhanh, được Tổ chức Du lịch thế giới xếp thứ 6 trong 10 điểm du lịch có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới và đứng đầu châu Á về tốc độ này. Tổng thu từ du lịch năm 2017 đạt hơn 510.000 tỷ đồng, đóng góp quan trọng cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế của đất nước.

*Thực hiện vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2017* đạt khá, đặc biệt là vốn tư nhân và khu vực FDI. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện trong năm 2017 theo giá hiện hành đạt 1.667,4 nghìn tỷ đồng, tăng 12,1% và bằng 33,3% GDP, đạt kế hoạch; khu vực ngoài nhà nước đạt 676,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 40,5% và tăng 16,8% là thành công mới đáng ghi nhận.

*Đầu tư trực tiếp của nước ngoài*

Từ đầu năm đến thời điểm ngày 20-12-2017, đã có 2.591 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 21,3 tỷ USD, tăng 3,5% về số dự án và tăng 42,3% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2016. Bên cạnh đó, có 1.188 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn tăng thêm đạt 8,4 tỷ USD, tăng 49,2% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong năm 2017 lên 29,7 tỷ USD, tăng 44,2% so với năm 2016. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện trong năm 2017 đạt 17,5 tỷ USD, tăng 10,8% so với

năm 2016. Trong năm 2017 còn có 5.002 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị góp vốn là 6,2 tỷ USD, tăng 45,1% so với năm 2016.

*Xuất, nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ đạt mức kỷ lục, vượt kế hoạch đề ra*

Năm 2017, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 213,8 tỷ USD, tăng 21,1% so với năm trước (kế hoạch đề ra là tăng 10%), đây là mức tăng cao nhất trong nhiều năm qua, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 58,53 tỷ USD, tăng 16,2%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 155,24 tỷ USD, tăng 23%. Nếu loại trừ yếu tố giá, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu năm 2017 tăng 17,6% .

Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực tăng khá so với năm trước: Điện thoại và linh kiện đạt 45,1 tỷ USD, tăng 31,4%; dệt may đạt 25,9 tỷ USD, tăng 8,8%; điện tử, máy tính và linh kiện đạt 25,9 tỷ USD, tăng 36,5%; giày, dép đạt 14,6 tỷ USD, tăng 12,6%; máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng đạt 12,8 tỷ USD, tăng 26,4%; thủy sản đạt 8,4 tỷ USD, tăng 18,5%; gỗ và sản phẩm gỗ đạt 7,6 tỷ USD, tăng 9,2%.

Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản năm 2017 đạt 36,37 tỷ USD, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2016 (32,1 tỷ USD). Cụ thể, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản đạt 18,96 tỷ USD, tăng 15,7%; giá trị xuất khẩu thủy sản đạt 8,32 tỷ USD, tăng 18%; các mặt hàng lâm sản đạt 7,97 tỷ USD, tăng 9,2%. Nhìn chung, xuất khẩu hầu hết các mặt hàng nông, lâm, thủy sản đều tăng cả về số lượng và giá trị, đặc biệt, giá trị xuất khẩu hàng rau quả đạt 3,45 tỷ USD, tăng 40,5% so với cùng kỳ năm 2016. Đó là nét mới đặc biệt quan trọng và có ý nghĩa đối với sản xuất và xuất khẩu nông sản nói chung, mặt hàng rau quả nói riêng so với các năm trước.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 211,1 tỷ USD, tăng 20,8% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 84,7 tỷ USD, tăng 17%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 126,4 tỷ USD, tăng 23,4%.

Nếu loại trừ yếu tố giá, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu năm 2017 tăng 17,7% so với năm 2016. Kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng phục vụ nhu cầu sản xuất trong nước tăng so với năm trước. Về cơ cấu hàng hóa nhập khẩu năm 2017, nhóm hàng tư liệu sản xuất đạt 192,9 tỷ USD, tăng 21,1%, chiếm 91,4% tổng kim ngạch hàng hóa nhập khẩu.

Năm 2017, kim ngạch xuất, nhập khẩu của Việt Nam cán mốc 400 tỷ USD, tăng gấp 4 lần so với mức 100 tỷ USD năm 2007, sau khi Việt Nam chính thức trở thành thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Cùng với đó, cán cân thương mại cũng có sự thay đổi rõ rệt. Năm 2016 xuất siêu đạt 1,78 tỷ USD và cả năm 2017 là 2,7 tỷ USD.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2017 tăng 3,53% so với bình quân năm 2016, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. CPI tháng 12-2017 tăng 2,6% so với tháng 12-2016, bình quân mỗi tháng tăng 0,21%. Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới, bình quân năm 2017 tăng 3,71% so với năm 2016. Chỉ số giá USD tháng 12-2017 giảm 0,05% so với cùng kỳ năm 2016; bình quân năm 2017 tăng 1,4% so với năm 2016.

## 2- Về xã hội

*Tốc độ tăng dân số giảm rõ nét, hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực, lao động có việc làm tăng, tỷ lệ thất nghiệp giảm.*

Dân số năm 2017 của cả nước ước tính đạt 93,7 triệu người, tăng 987,3 nghìn người, tương đương tăng 1,07% so với năm 2016, bao gồm dân số thành thị: 32,9 triệu người, chiếm 35,1%; dân số nông thôn: 60,8 triệu người, chiếm 64,9%. Hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực.

Năm 2017, tổng tỷ suất sinh ước tính đạt 2,04 con/phụ nữ và ở dưới mức sinh thay thế. Tỷ số giới tính của trẻ em mới sinh là 112,4 bé trai/100 bé gái; tỷ suất sinh thô là 14,71‰; tỷ suất chết thô là 6,84‰. Tỷ suất chết ở mức

thấp thể hiện rõ hiệu quả của các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em nói riêng và công tác bảo vệ sức khỏe, nâng cao mức sống cho người dân nói chung trong thời gian qua. Tuổi thọ trung bình của dân số cả nước năm 2017 là 73,5 năm, trong đó nam là 70,9 năm và nữ là 76,2 năm.

Lao động 15 tuổi trở lên đang làm việc trong các ngành kinh tế năm 2017 ước tính 53,7 triệu người, tăng 416,1 nghìn người so với năm 2016. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi đã qua đào tạo ước tính đạt 21,5%, cao hơn mức 20,6% của năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi năm 2017 là 2,24% (năm 2016 là 2,3%; năm 2015 là 2,33%).

## *Về đời sống dân cư và an sinh xã hội*

Đời sống dân cư năm 2017 nhìn chung ổn định và được cải thiện, số hộ nghèo giảm. Năm 2017, cả nước có 181,4 nghìn lượt hộ thiếu đói, giảm 31,7% so với năm trước, tương ứng với 746,1 nghìn lượt nhân khẩu thiếu đói, giảm 32,1%. Tình trạng thiếu đói tập trung chủ yếu vào các tháng đầu năm và cuối năm có xu hướng giảm dần. Để khắc phục tình trạng này, từ đầu năm, các cấp, các ngành, các tổ chức từ Trung ương đến địa phương đã hỗ trợ các hộ thiếu đói 22,8 nghìn tấn lương thực và hơn 1,1 tỷ đồng. Theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020, tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 ước tính là 8%.

Công tác “Đền ơn, đáp nghĩa” đã được Đảng, Nhà nước và xã hội quan tâm đúng mức. Trong năm 2017, Nhà nước đã chi 5.832 tỷ đồng, bao gồm 3.370 tỷ đồng quà thăm hỏi và hỗ trợ các đối tượng chính sách; 1.759 tỷ đồng hỗ trợ các hộ nghèo và 703 tỷ đồng cứu đói, cứu trợ xã hội khác. Bên cạnh đó, đã có gần 17 triệu thẻ bảo hiểm y tế, sổ/thẻ khám, chữa bệnh miễn phí được phát tặng cho các đối tượng chính sách trên địa bàn cả nước.

## *Về giáo dục, đào tạo*

Tất cả 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non

cho trẻ em 5 tuổi; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức 1 được quy định tại Thông tư 36 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó có 12 địa phương được công nhận chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

Đào tạo nghề tính đến cuối năm 2017 đã tuyển mới được 2.090 nghìn người, trong đó trình độ cao đẳng, trung cấp tuyển sinh được 540 nghìn người; trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng tuyển sinh được 1.550 nghìn người. Bên cạnh đó, trong năm 2017 đã có khoảng 600 nghìn lao động nông thôn và 19 nghìn người khuyết tật được hỗ trợ đào tạo nghề.

*Hoạt động văn hóa và thể dục, thể thao có nhiều khởi sắc*

Trong năm 2017 đã diễn ra nhiều hoạt động nổi bật, như Festival Di sản Quảng Nam lần thứ VI; Triển lãm Telefilm 2017 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Festival Đờn ca tài tử quốc gia lần thứ II tại Bình Dương; Lễ hội pháo hoa quốc tế Đà Nẵng; Nghệ thuật Bài Chòi được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể nhân loại; hát Xoan Phú Thọ đã chính thức được Tổ chức Giáo dục - Khoa học - Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO) đưa ra khỏi Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp và ghi danh tại Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Tính đến ngày 30-11-2017, thể thao Việt Nam đã giành được 1.045 huy chương trong các giải đấu quốc tế, trong đó có 425 huy chương vàng, 301 huy chương bạc, 319 huy chương đồng. Tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEAGAMES) 29, Đoàn Thể thao Việt Nam thi đấu xuất sắc giành 168 huy chương các loại (58 huy chương vàng, 50 huy chương bạc và 60 huy chương đồng), xếp thứ 3/11 quốc gia tham dự.

*Về an toàn giao thông*

Số vụ tai nạn giao thông năm 2017 giảm 7%; số người chết giảm 4,7%; số người bị

thương giảm 7% và số người bị thương nhẹ giảm 12,6%. Như vậy, vấn đề an toàn giao thông đã có những chuyển biến tích cực, giảm trên cả ba tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương.

*Khắc phục hậu quả của biến đổi khí hậu, thiên tai*

Tính chung cả năm 2017, thiên tai làm 389 người chết, mất tích và 668 người bị thương. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai năm 2017 ước tính khoảng 60 nghìn tỷ đồng, gấp 1,5 lần so với năm 2016.

Để chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai, lãnh đạo Trung ương và địa phương đã triển khai kịp thời, hiệu quả các biện pháp ứng phó, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” không để bị động, bất ngờ. Chính phủ đã hỗ trợ hơn 14,6 nghìn tấn gạo và nhân dân cả nước đã hỗ trợ hàng nghìn tỷ đồng cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai. Nhờ đó, đến cuối năm, tình hình sản xuất, đời sống của dân cư vùng bị thiên tai đã cơ bản ổn định và từng bước phát triển.

*Bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy, nổ*

Năm 2017, vấn đề bảo vệ môi trường sinh thái đã được Chính phủ chỉ đạo các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp và toàn xã hội triển khai nhiều chủ trương và giải pháp quyết liệt để bảo vệ môi trường sinh thái trong phát triển kinh tế - xã hội và đã đạt được những kết quả tích cực và cụ thể.

*Môi trường đầu tư kinh doanh*

Tính chung cả năm 2017, cả nước có 126.859 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 1.295,9 nghìn tỷ đồng, tăng 15,2% về số doanh nghiệp và tăng 45,4% về số vốn đăng ký so với năm 2016; vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 10,2 tỷ đồng, tăng 26,2%. Nếu tính cả 1.869,3 nghìn tỷ đồng của hơn 35,2 nghìn lượt doanh nghiệp thay đổi tăng vốn thì tổng số vốn đăng ký bổ sung

vào nền kinh tế trong năm 2017 là 3.165,2 nghìn tỷ đồng. Bên cạnh đó, còn có 26.448 doanh nghiệp hoạt động trở lại, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp hoạt động trở lại trong năm lên 153,3 nghìn doanh nghiệp.

Kết quả toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội như trên đã góp phần củng cố niềm tin, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao (Liên hiệp quốc đánh giá Chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam năm 2017 tăng 20 bậc, lên mức 68/157 quốc gia, vùng lãnh thổ).

### Những hạn chế, bất cập

Bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế nước ta năm 2017 vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập như sau:

#### *Về kinh tế:*

Chất lượng tăng trưởng tuy được cải thiện nhưng còn chậm; năng suất lao động chưa cao. Một số ngành, lĩnh vực tăng trưởng thấp. Xuất khẩu một số mặt hàng giảm so với năm trước: cà-phê đạt 3,2 tỷ USD, giảm 3,7% (lượng giảm 20,1%); hạt tiêu đạt 1,1 tỷ USD, giảm 21,7% (lượng tăng 20,9%) do giá xuất khẩu bình quân mặt hàng này giảm tới 21,1%.

Phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công chậm, không đạt kế hoạch đề ra. Nợ công vẫn còn cao; xử lý nợ xấu còn nhiều khó khăn, tốc độ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn không đạt kế hoạch. Nhiều dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước chậm tiến độ, hiệu quả thấp, thua lỗ, thất thoát. Mặc dù số lượng thành lập mới khá cao nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp, gắn kết với khu vực FDI còn hạn chế. Cơ cấu lại các ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ ở một số vùng, địa phương triển khai còn chậm, lúng túng, chưa gắn với thị trường. Quản lý phát triển đô thị còn nhiều hạn chế. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất phân

bón giả, kém chất lượng, lừa đảo trong kinh doanh theo hình thức đa cấp, tín dụng đen... vẫn xảy ra. Quá trình cơ cấu lại nền kinh tế chậm; năng lực cạnh tranh còn hạn chế. Nợ công tăng, thu nhập và đời sống dân cư vẫn còn thấp. GDP bình quân đầu người đạt 53,5 triệu đồng, tương đương 2.385 USD, tăng 170 USD so với năm 2016 nhưng vẫn còn thấp so với nhu cầu và so với các nước trong khu vực. Ô nhiễm môi trường, an toàn, vệ sinh thực phẩm còn nhiều diễn biến phức tạp.

#### *Về xã hội:*

Tính chung năm 2017, cả nước có 175,8 nghìn trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết (38 trường hợp tử vong); gần 102,7 nghìn trường hợp mắc bệnh tay chân miệng; 630 trường hợp mắc bệnh thương hàn; 720 trường hợp mắc bệnh viêm não do vi-rút (26 trường hợp tử vong); 111 vụ ngộ độc thực phẩm, làm 3.374 người bị ngộ độc, trong đó 22 trường hợp tử vong.

Chất lượng giáo dục đại học và đào tạo nghề chuyển biến chậm, chưa thật sự gắn với nhu cầu xã hội. Phát triển thị trường khoa học - công nghệ còn khó khăn; số doanh nghiệp tham gia còn ít, quy mô nhỏ. Tình trạng trốn, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế chưa được khắc phục hiệu quả. Đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai còn nhiều khó khăn. Tình trạng xâm hại trẻ em, phụ nữ, bạo lực gia đình, trẻ em bị tai nạn, đuối nước vẫn xảy ra. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng còn bất cập; hoạt động báo chí còn nhiều sai phạm.

Tình trạng chặt phá rừng, khai thác cát sỏi trái phép còn xảy ra ở nhiều nơi; quản lý khai thác khoáng sản, tài nguyên nước còn lãng phí, bất cập. Tình hình an ninh, trật tự trên một số địa bàn còn diễn biến phức tạp. Trong năm 2017 vẫn xảy ra nhiều vụ trọng án, tội phạm ma túy, chống người thi hành công vụ và tai nạn giao thông, cháy nổ nghiêm trọng. □